TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 26/3: Thị trường biến động nhẹ, giao dịch vẫn trầm lắng

05:39 26/03/2026

Giá lúa gạo hôm nay (26/3), tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động, giao dịch mua bán còn yếu. Một số loại lúa tươi giảm nhẹ 100 đồng/kg, trong khi giá gạo nguyên liệu và bán lẻ cơ bản giữ ổn định, xuất khẩu duy trì mặt bằng giá hiện tại.

Theo đó, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động, giao dịch mua bán yếu. Trong đó với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi OM 18 giảm 100 đồng/kg dao động ở mốc 5.600 - 5.700 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) giảm 100 đồng/kg dao động ở mốc 5.600 - 5.700 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.200 - 5.300 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.400 - 5.500đồng/kg; giá lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.100 - 5.200 đồng/kg, so với hôm qua.

Nguồn lúa hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán yếu, một số lúa tươi giảm nhẹ. Cụ thể, tại An Giang, nguồn lúa Đông Xuân chào bán đều, giá biến động nhẹ. Tại Đồng Tháp, giao dịch mua bán lúa mới gần ngày cắt khá hơn, giá ít biến động; Tại Cần Thơ, nông dân chào bán lúa Đông Xuân khá nhiều, giá neo cao, thương lái chốt mua ít. Tại Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh, giao dịch mua bán ít, giá ít biến động.



Ảnh minh họa

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 đồng/kg dao động ở mức 8.300 - 8.400 đồng/kg so với cuối tuần; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.800 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.150 - 9.350 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg, so với hôm qua.

Nguồn gạo hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch bán khởi sắc hơn, giá gạo các loại ít biến động. Cụ thể, tại An Giang, đa số kho lớn vẫn mua chậm, tại khu vực Lấp Vò - Sa Đéc (Đồng Tháp), lượng về các bến đều, giá gạo tiếp tục chững; một số kho vẫn hỏi mua khá gạo OM18, CL555.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.500 - 11.500 đồng/kg. Hiện tấm thơm 504 giảm 50 đồng/kg dao động ở mức 7.500 - 7.650 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 10.500 - 11.500 đồng/kg, so với hôm qua.

Tại các chợ lẻ, gạo các loại đứng giá so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000

đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 12.000 - 13.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Đối với thị trường xuất khẩu, theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo thơm 5% tấm đang được chào bán trong khoảng 400-415 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động từ 316-320 USD/tấn; còn gạo Jasmine dao động ở mức 430-434 USD/tấn.

Trên thị trường thế giới, tại Thái Lan, giá gạo 5% tấm xuất khẩu dao động 381-385 USD/tấn, gạo 100% tấm ở mức 363-367 USD/tấn. Trong khi đó, tại Ấn Độ, gạo 5% tấm được chào bán dao động 351-355 USD/tấn và gạo 100% tấm ở mức 304-308 USD/tấn.

PV (t/h)